

Số:719/2019/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 06 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 555/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà N.T.N, sinh năm 1953

Địa chỉ: 93/15 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông H.N.T, sinh năm 1954

Địa chỉ: 46/16 Trần Quang Diệu, Phường 13, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Ông H.N.T và bà N.T.N tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15/1986, quyển số 01/P.11 vào ngày 13/3/1986.

[2][Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 29 tháng 7 năm 2019 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3]Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà N.T.N và ông H.N.T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Đã thành niên.
- Về tài sản chung : Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Bà N.T.N và ông H.N.T thuộc đối tượng không phải chịu lệ phí đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Hoàn lại cho bà N.T.N và ông H.N.T 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014233 ngày 15/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- UBND P.11-Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành